TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30/3/2023
v/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Sơn
2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 422/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K1 T, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa vắng mặt các đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị K1 T trình bày: Chị và anh Nguyễn Tuấn L tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và đăng ký kết hôn ngày 29/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Chính. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng chị không còn chung sống với nhau từ năm 2018 đến nay, anh L cũng không liên lạc để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tuấn L.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thuyên K1, sinh ngày 31/10/2013. Lâu nay cháu K1 do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn L: Quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh L đều vắng mặt không có lý do. Không có văn bản thể hiện ý kiến của anh L về yêu cầu khởi kiện của chị T. Vì vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được và Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị K1 T vắng mặt do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Tuấn L vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị K1 T khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với bị đơn anh Nguyễn Tuấn L. Bị đơn có địa chỉ và sinh sống ở Thôn Bình Lâm, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị K1 T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Tuấn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định của pháp luật tại Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K1 T và anh Nguyễn Tuấn L tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn ngày 29/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên quan hệ hôn nhân của hai đương sự là hợp pháp theo quy định tại Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Theo chị T, trong thời gian chung sống, chị và anh L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh L đánh đập, chửi mắng, xúc phạm chị và gia đình chị nên năm 2018 chị đã về nhà cha mẹ ruột ở đến nay, cả hai cũng không liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng anh L vắng mặt chứng tỏ anh L không có thiện chí muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với chị T.

Xét thấy, vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, tôn trọng, chung thủy, quan tâm, chăm sóc nhau. Nhưng giữa chị T và anh L không thực hiện được nghĩa vụ vợ chồng với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị T ly hôn với anh L là phù hợp với thực tế và đúng qui định của pháp luật.

Về con chung: Chị T và anh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thuyên K1, sinh ngày 31/10/2013. Hiện nay chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu K1. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị T là hợp lý, để con có cuộc sống ổn định nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T.

Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Anh L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đối với việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 2 Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 70, Điều 143, Điều 144, Điều 145, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K1 T:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K1 T được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn L.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Thuyên K1, sinh ngày 31/10/2013 cho chị Nguyễn Thị K1 T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Tuấn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị K1 T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010943 ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Chị Nguyễn Thị K1 T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị K1 T và anh Nguyễn Tuấn L có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKS nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thu Thúy